

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỘC BÌNH  
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 16/2021/HS-ST

Ngày 27-4-2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Giáp Thanh Long

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Cao Sơn

Ông Trần Văn Tiến

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vy Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Hứa Thế Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Hà Văn T, sinh ngày 01 tháng 9 năm 1986 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Khu 5A, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn K (đã chết) và bà Nông Thị L, sinh năm 1964; có vợ là Vũ Thị Vân A, sinh năm 1987 và 02 con (con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15-6-2018 Công an huyện Lộc Bình xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, ngày 26-6-2018 đã nộp phạt xong. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/02/2021 đến ngày 08/02/2021, sau đó được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

2. Lê Văn L, sinh ngày 30 tháng 6 năm 1986 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Khu 5A, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T, sinh

năm 1963 và bà Mã Thị B, sinh năm 1963; có vợ là Bế Thanh T, sinh năm 1988 và 02 con (con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, không bị xử phạt hành chính, không bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/02/2021 đến ngày 08/02/2021, sau đó được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

3. Đặng Quang H, sinh ngày 27 tháng 11 năm 1989 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Khu 5B, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Xuân Đ, sinh năm 1964 và bà Hoàng Thị C, sinh năm 1968; có vợ là Bế Thị C, sinh năm 1993 và 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, không bị xử phạt hành chính, không bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/02/2021 đến ngày 08/02/2021, sau đó được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

4. Nông Văn T, sinh ngày 18 tháng 7 năm 1982 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn L, sinh năm 1954 và bà Vi Thị C, sinh năm 1957; có vợ là Nông Thị T, sinh năm 1988 và có 02 con (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, không bị xử phạt hành chính, không bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/02/2021 đến ngày 08/02/2021, sau đó được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Nông Văn T: Bà Chu Thị Nguyễn P - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn, có mặt.*

*Người làm chứng: Ông Hà Văn T1 – sinh năm 1979, có mặt.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 40 phút ngày 02-02-2021, tổ công tác Công an xã S, huyện L phối hợp với Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Lộc Bình làm nhiệm vụ tại khu vực khai trường khai thác của Công ty than N thuộc địa phận xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện tại nhà bảo vệ của phân xưởng khai thác có bốn đối tượng gồm Hà Văn T, Lê Văn L, Đặng Quang H, Nông Văn T đang có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền bằng hình thức “*đánh liêng*” sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân. Tổ công tác đã thu giữ tổng số tiền là 9.325.000 đồng (chín triệu ba trăm hai mươi năm nghìn đồng), trong đó thu

giữ trên chiếu bạc 3.220.000 đồng (ba triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng), trên người Hà Văn T 3.100.000 đồng (ba triệu một trăm nghìn đồng) và trên người Nông Văn T 3.005.000 đồng (ba triệu không trăm linh năm nghìn đồng). Ngoài ra, còn thu giữ 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân và tạm giữ 05 (năm) điện thoại di động các loại. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật và đưa tất cả về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Hà Văn T, Lê Văn L, Đặng Quang H, Nông Văn T đã khai nhận về hành vi đánh bạc trái phép của mình như sau: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 02-02-2021, sau khi ăn cơm xong, Hà Văn T, Lê Văn L, Nông Văn T ngồi uống nước tại nhà bảo vệ của phân xưởng khai thác Công ty than N. Sau đó, cả ba người rủ nhau và bắt đầu đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền bằng hình thức “đánh liêng” sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân (bộ bài này có sẵn tại nhà bảo vệ). Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày thì Đặng Quang H đến và tham gia đánh bạc cùng. Cả nhóm đánh bạc đến 20 giờ 40 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Hà Văn T, Lê Văn L, Đặng Quang H, Nông Văn T tham gia đánh bạc bằng hình thức “đánh liêng”. Khi chơi liêng mỗi người chơi đặt tiền mỗi ván là 10.000 đồng (mười nghìn đồng) gọi đây là tiền “gà”, tiền “tổ” cao nhất một ván là 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng). Trong một ván bạc, người cầm chương sẽ chia bài cho người chơi bắt đầu từ người cầm chương, mỗi người chơi được chia ba lá bài để tính điểm khi chơi, điểm được tính từ nhỏ đến lớn lần lượt từ 0 điểm đến 9 điểm, “ảnh” (gọi khác là “đĩ”, tức là ba lá bài đầu người, trừ trường hợp bài có ba lá J, Q, K), “liêng” (tức là ba lá bài theo thứ tự liên tiếp nhau như 4, 5, 6 hoặc J, Q, K; liêng thấp điểm nhất là A, 2, 3, liêng lớn điểm nhất là Q, K, A) và “sáp” là khi người chơi có ba lá bài giống nhau, ví dụ như ba lá 6 hoặc ba lá bài A, “sáp” ba lá bài 2 là nhỏ nhất, “sáp” ba lá bài A là lớn điểm nhất. Người cầm chương là người được quyền “tổ” đầu tiên và đặt ít nhất là 10.000 đồng (mười nghìn đồng) gọi là tiền “tổ”, nếu không “tổ” thì bỏ bài và nhường quyền “tổ” cho người kế tiếp bên tay phải, người kế tiếp sẽ tiếp tục “tổ”, nếu không tổ thì lại nhường quyền “tổ” cho người tiếp theo. Nếu ai không tiếp tục đặt tiền theo người “tổ” thì coi như bỏ ván bài đó và thua số tiền đã đặt, còn lại người chơi nào “tổ” với nhau thì ai cao điểm hơn thì người đó thắng tiền.

Về số tiền đánh bạc, các bị cáo Hà Văn T, Lê Văn L, Đặng Quang H, Nông Văn T khai nhận như sau: Hà Văn T mang theo và sử dụng 3.270.000 đồng để đánh bạc và bị thua 170.000 đồng, đến khi bị bắt quả tang còn 3.100.000 đồng bị thu giữ trên người; Lê Văn L sử dụng 1.900.000 đồng để đánh bạc và thắng, đến khi bị bắt quả tang đang thắng 230.000 đồng cùng số tiền 1.900.000 đồng để trên chiếu bạc bị thu giữ; Đặng Quang H sử dụng 490.000 đồng để đánh bạc và bị thua đến khi bắt quả tang còn 460.000 đồng để trên chiếu bạc bị thu giữ; Nông Văn T mang theo khoảng 3.600.000 đồng và chỉ sử dụng khoảng 600.000 đồng để đánh bạc, Thượng đánh bạc bị thua đến khi bị bắt quả tang còn 440.000 đồng bị thu giữ trên chiếu bạc và bị thu

3.005.000 đồng trên người không sử dụng để đánh bạc mà để sử dụng vào mục đích sinh hoạt chi tiêu gia đình.

Tổng số tiền thu giữ được trên người các bị cáo khai nhận dùng đánh bạc là 3.100.000 đồng (ba triệu một trăm nghìn đồng). Số tiền thu trên chiếu bạc là 3.220.000 đồng (ba triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng). Do đó, tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 6.320.000 đồng (sáu triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra, ngoài việc tạm giữ tiền và thu giữ 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân sử dụng vào việc đánh bạc, Cơ quan điều tra đã tạm giữ 05 (năm) điện thoại di động các loại của 04 bị cáo. Quá trình điều tra làm rõ được 04 (bốn) điện thoại di động của 04 bị cáo không liên quan đến việc đánh bạc nên ngày 12-3-2021, Cơ quan điều tra đã quyết định trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định. Còn 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, vỏ màu bạc, đã qua sử dụng, số IMEI: 359310061145439 của Hà Văn T có liên quan đến vụ án đánh bạc bằng hình thức chơi số lô đề, xảy ra ngày 02-02-2021 tại thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn mà bị cáo Hà Văn T đã bị khởi tố bị can ngày 24-02-2021 để điều tra. Do đó, Cơ quan điều tra đã chuyển vật chứng là chiếc điện thoại đó sang vụ án khác để phục vụ điều tra.

Hiện nay, vật chứng của vụ án còn chưa xử lý gồm: 03 (ba) phong bì niêm phong bên trong có tổng số tiền là 9.325.000 đồng (chín triệu ba trăm hai mươi năm nghìn đồng), bên ngoài có chữ ký của những người tham gia và đóng dấu niêm phong của Công an xã S, cụ thể: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có số tiền 3.220.000 đồng (ba triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng), 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có số tiền 3.100.000 đồng (ba triệu một trăm nghìn đồng), 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có số tiền 3.005.000 đồng (ba triệu không trăm linh năm nghìn đồng); 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKSLB ngày 14-4-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Hà Văn T, Lê Văn L, Đặng Quang H, Nông Văn T về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Hà Văn T, Lê Văn L, Đặng Quang H, Nông Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Người làm chứng Hà Văn T1 tham gia phiên tòa trình bày: Ngày 02-02-2021, anh làm ca trưởng, quản lý công việc chung của toàn bộ ca làm việc. Hôm đó, sau khi ăn cơm xong thì anh đi xuống khai trường đến khi các bị cáo bị lực lượng Công an bắt quả tang mới biết việc các bị cáo đánh bạc tại nhà bảo vệ. Trước khi vào làm việc, anh đã quán triệt anh em công nhân là phải chấp hành nghiêm kỷ luật lao động, không được có hành vi vi phạm pháp luật trong Công ty và trong giờ làm việc.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo: Hà Văn T, Lê Văn L, Đặng Quang H, Nông Văn T phạm tội Đánh bạc. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58, 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù, được trừ đi thời hạn tạm giữ. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58, 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lê Văn L, Đặng Quang H, Nông Văn T; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Văn L, xử phạt các bị cáo Lê Văn L, Đặng Quang H, Nông Văn T mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo do qua xác minh xác định các bị cáo tuy làm công nhân nhưng không có tài sản riêng gì, mặt khác số tiền đánh bạc của các bị cáo không lớn.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự, đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 6.320.000 đồng (sáu triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng) là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, được niêm phong trong 02 (hai) phong bì dán kín, tại vị trí niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng dấu của Công an xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân. Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Nông Văn T số tiền 3.005.000 đồng (ba triệu không trăm linh năm nghìn đồng) trong 01 (một) phong bì niêm phong do không dùng vào việc đánh bạc.

Phản tranh luận, các bị cáo không tranh luận. Người bào chữa cho bị cáo Nông Văn T có ý kiến nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhưng đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nông Văn T do bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đề nghị cho bị cáo được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Nông Văn T bởi vì mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo Nông Văn T, trên cơ sở đã xem xét, đánh giá hết các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các tình tiết về nhân thân của bị cáo. Tuy bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng bị cáo có trình độ văn hóa 12/12, lại làm công nhân, có hiểu biết pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội và còn phạm tội trong thời gian ca làm việc, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

Nói lời sau cùng, các bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo trước phiên tòa hôm nay phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có căn cứ xác định: Từ khoảng 19 giờ 00 phút ngày 02-02-2021 tại nhà bảo vệ của Phân xưởng Khai thác Công ty Than N thuộc địa phận xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, các bị cáo Hà Văn T, Lê Văn L, Nông Văn T đánh bạc trái phép được thua bằng tiền bằng hình thức “đánh liêng”. Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày thì Đặng Quang H đến và tham gia đánh bạc cùng. Cả nhóm đánh bạc đến 20 giờ 40 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 6.320.000 đồng (sáu triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng). Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Hà Văn T, Lê Văn L, Đặng Quang H, Nông Văn T về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc trực tiếp xâm hại an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của các bị cáo Hà Văn T, Lê Văn L, Đặng Quang H, Nông Văn T thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, các bị cáo cùng thực hiện tội phạm và ở vị trí tương đương nhau. Hành vi đánh bạc của các bị cáo là hành vi bột phát, không có tính chất chuyên nghiệp. Tổng số tiền các bị cáo dùng đánh bạc cũng chỉ trên mức tối thiểu của cấu thành cơ bản của tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự và các bị cáo phải chịu chung trách nhiệm hình sự về số tiền dùng đánh bạc.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với các bị cáo Lê Văn L, Đặng Quang H, Nông Văn T phạm tội lần đầu và

thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hà Văn T ngoài lần phạm tội này còn đang bị khởi tố, điều tra về hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi số lô đề thực hiện trước lần phạm tội này nên không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; riêng bị cáo Lê Văn L có bố đẻ là Lê Văn T được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân của các bị cáo: Trước khi phạm tội các bị cáo Lê Văn L, Đặng Quang H, Nông Văn T chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật, là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Còn bị cáo Hà Văn T từng bị xử phạt vi phạm hành chính, cụ thể ngày 15-6-2018 bị Công an huyện Lộc Bình xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, ngày 26-6-2018 đã thi hành nộp phạt xong. Tính đến ngày phạm tội 02-02-2021 không còn được coi là có tiền sự. Tuy nhiên, bị cáo đang bị khởi tố, điều tra trong vụ án khác nên không bảo đảm điều kiện được coi là có nhân thân tốt.

[7] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy các bị cáo Lê Văn L, Đặng Quang H, Nông Văn T có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật, có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong thời gian tại ngoại không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật, có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm nên xét thấy chưa cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo và giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi đang cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Đối với bị cáo Hà Văn T có nhân thân không tốt vì đang bị khởi tố, điều tra về hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi “lô, đề” thực hiện trước lần phạm tội này nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhất định nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[8] Hình phạt bổ sung: Tại các biên bản xác minh nơi cư trú, các bị cáo đều là công nhân nhưng có thu nhập thấp, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân là công cụ sử dụng để đánh bạc nên căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 6.320.000 đồng (sáu triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng) là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số

tiền 3.005.000 đồng (ba triệu không trăm linh năm nghìn đồng) tạm giữ của bị cáo Nông Văn T do bị cáo không sử dụng để đánh bạc nên căn cứ khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo.

[10] Đối với 04 (bốn) điện thoại di động của 04 (bốn) bị cáo Cơ quan điều tra tạm giữ khi bắt quả tang, quá trình điều tra làm rõ được 04 (bốn) điện thoại di động không liên quan đến việc đánh bạc nên ngày 12-3-2021, Cơ quan điều tra đã quyết định trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định, Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, vỏ màu bạc, đã qua sử dụng, số IMEI: 359310061145439 của Hà Văn T có liên quan đến vụ án đánh bạc bằng hình thức chơi “lô, đề”, xảy ra ngày 02-02-2021 tại thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn mà bị cáo Hà Văn T đã bị khởi tố bị can ngày 24-02-2021 để điều tra. Do đó, Cơ quan điều tra đã chuyển vật chứng là chiếc điện thoại nêu trên sang vụ án khác để phục vụ điều tra là có căn cứ.

[11] Đối với căn nhà nơi các bị cáo đánh bạc là tài sản thuộc sở hữu của Công ty Than N, khi các bị cáo có hành vi đánh bạc tại đây thì do ông Hà Văn T làm ca trưởng, quản lý chung, bị cáo Hà Văn T là công nhân quản lý trực tiếp. Tuy nhiên, ông Hà Văn T không biết việc các bị cáo đánh bạc tại đây nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[13] Lời đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Nông Văn T với mức hình phạt cải tạo không giam giữ, xét thấy chưa phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, chưa thể hiện tính nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[14] Các bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[15] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hà Văn T;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Lê Văn L, Đặng Quang H, Nông Văn T.



Căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Văn L.

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Hà Văn T, Lê Văn L, Đặng Quang H, Nông Văn T phạm tội Đánh bạc.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Hà Văn T 06 (sáu) tháng tù, được trừ đi 06 (sáu) ngày tạm giữ từ ngày 03-02-2021 đến ngày 08-02-2021. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2.2. Xử phạt bị cáo Lê Văn L 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 27-4-2021.

2.3. Xử phạt bị cáo Đặng Quang H 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 27-4-2021.

Giao các bị cáo Lê Văn L, Đặng Quang H cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2.4. Xử phạt bị cáo Nông Văn T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 27-4-2021.

Giao bị cáo Nông Văn T cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.320.000 đồng (sáu triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng). Trả lại cho bị cáo Nông Văn T số tiền 3.005.000 đồng (ba triệu không trăm linh năm nghìn đồng). *(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13 tháng 4 năm 2021).*

4. Về án phí:

Các bị cáo Hà Văn T, Lê Văn L, Đặng Quang H, Nông Văn T phải chịu mỗi người 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h.Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***(Đã ký)***

**Giáp Thanh Long**